

NHỮNG ĐIỂM MỚI TRONG CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁCH GIÁO KHOA ĐỊA LÍ 11

• PGS. TS. NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG
Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Năm học 2006-2007, các trường THPT trong cả nước triển khai chương trình giáo dục mới của lớp 11. Để giúp bạn đọc biết thêm những thay đổi cơ bản trong môn Địa lí, bài báo này cung cấp một số thông tin về điểm mới của chương trình (CT) và sách giáo khoa (SGK) cũng như những yêu cầu cần chú ý khi thực hiện CT, SGK Địa lí 11.

1. CT, SGK Địa lí 11 được biên soạn theo hướng:

- Tiếp cận với những hiện tượng kinh tế - xã hội, phản ánh đúng, kịp thời bức tranh chung của nền kinh tế - xã hội đương đại của thế giới, khu vực và một số quốc gia. Mặt khác, các nội dung được lựa chọn phù hợp với trình độ nhận thức và tâm sinh lí lứa tuổi học sinh.

- Tăng tính hành dụng, tính thực tiễn qua việc tăng thời lượng (chiếm khoảng 30% số tiết dành cho môn Địa lí ở lớp 11) và nội dung thực hành, gắn nội dung môn học với thực tiễn nhằm rèn luyện cho học sinh kĩ năng vận dụng tri thức địa lí vào việc tìm hiểu nền kinh tế - xã hội thế giới.

- Góp phần hình thành các năng lực cần thiết cho người học. Trong đó có năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng của môn Địa lí để giải quyết những vấn đề đặt ra trong cuộc sống phù hợp với khả năng học sinh.

- Chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, góp phần phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động và sáng tạo của học sinh trong học tập địa lí; bồi dưỡng phương pháp học tập môn Địa lí để học sinh có thể tiếp tục tìm hiểu, mở rộng vốn văn hoá cần thiết cho bản thân; rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức địa lí vào thực tiễn.

2. Về tổng thể, chương trình môn Địa lí ở bậc phổ thông được xây dựng với ba khối kiến thức chính gắn với địa lí đại cương (tự nhiên và kinh tế - xã hội), địa lí thế giới (khu vực và các nước tiêu biểu) và địa lí Việt Nam (tự nhiên và kinh tế - xã hội). CT địa lí lớp 11 vẫn đề cập tới kiến thức địa lí thế giới, đảm bảo kế thừa, nâng cao các kiến thức Địa lí đã có ở lớp học dưới, đồng thời góp phần tạo nên cơ sở cho việc trang bị kiến thức về địa lí Tổ quốc ở lớp 12. CT nhằm đạt mục tiêu sau:

a) Về kiến thức

- Đặc điểm của nền kinh tế thế giới đương đại với sự chênh lệch rõ rệt về trình độ phát triển

giữa các nhóm nước, với xu hướng toàn cầu hoá, khu vực hoá và với hàng loạt vấn đề nổi lên mang tính toàn cầu.

- Đặc điểm tự nhiên, dân cư, kinh tế- xã hội của một số khu vực, quốc gia tiêu biểu cho trình độ phát triển kinh tế- xã hội khác nhau trên toàn thế giới.

b) Về kĩ năng

- Kĩ năng nhận xét, phân tích, tổng hợp, so sánh các sự vật, hiện tượng địa lí cũng như kĩ năng xây dựng biểu đồ, sử dụng và khai thác bản đồ, số liệu thống kê liên quan đến địa lí kinh tế - xã hội thế giới, khu vực và một số quốc gia tiêu biểu.

- Kĩ năng thu thập, phân tích, trình bày các thông tin địa lí của một số khu vực hay quốc gia tiêu biểu trên thế giới.

- Kĩ năng vận dụng kiến thức ở mức độ nhất định để giải thích các sự vật, hiện tượng địa lí đang diễn ra trên thế giới, trong khu vực.

c) Về thái độ, tình cảm

- Tình yêu đất nước, con người trên tinh thần quốc tế.

- Phân biệt và ủng hộ những xu thế tiến bộ, tất yếu của thời đại.

- Quan tâm đến những vấn đề cấp thiết mang tính chất toàn cầu.

3. Theo thiết kế chung, có hai chương trình Địa lí lớp 11. Một là chương trình chuẩn và hai là chương trình nâng cao trên cơ sở của chương trình chuẩn dành cho số học sinh theo học ban KHXX-NV hoặc cho những em có nhu cầu tìm hiểu sâu hơn các kiến thức địa lí. Cả hai CT cùng hướng tới mục tiêu nêu trên.

CT chuẩn có thời lượng quy định 1,0 tiết/tuần, tổng 35 tiết. CT nâng cao với 1,5 tiết/tuần, tổng số 53 tiết. Dưới góc độ cấu trúc nội dung, hai CT Địa lí lớp 11 là tương tự như nhau và gồm 2 phần: phần khái quát chung về nền kinh tế - xã hội thế giới, phần địa lí khu vực và các quốc gia tiêu biểu. Trên cơ sở đó, sự phân hoá về chương trình của 2 ban tuy không đáng kể, nhưng vẫn được thực hiện theo hai hướng:

- Mức độ sâu sắc về kiến thức đối với cùng một đối tượng (ví dụ đối với nội dung đặc điểm chung của nền kinh tế - xã hội thế giới, Liên minh châu Âu, Hoa Kỳ, Liên bang Nga...) trong CT nâng cao.

- Đưa thêm vào CT nâng cao một số quốc gia, ví dụ Bra-xin, Ấn Độ, ...



4. So với CT Địa lí lớp 11 cũ, CT mới đã có một số thay đổi cả về nội dung, phương pháp và thời lượng. Mặc dù khung chung đều gồm 2 phần (khái quát và cụ thể), nhưng nội dung của mỗi phần lại có sự khác nhau ít nhiều giữa hai CT và được thể hiện ở những điểm chính sau đây:

- Phần thứ nhất trong CT mới ngắn gọn, súc tích hơn. Thời lượng giảm 2 tiết ở CT nâng cao và 4 tiết ở CT chuẩn.

- Phần thứ hai của CT mới đề cập đến địa lí các khu vực và quốc gia trên thế giới. Nếu như CT cũ chỉ tập trung vào một số quốc gia tiêu biểu (Hoa Kỳ, Nhật Bản, Pháp, Liên bang Nga, Trung Quốc, Ấn Độ, An-giê-ri, Bra-xin), thì chương trình mới kết hợp cả địa lí khu vực với các quốc gia tiêu biểu trên cơ sở có tính cập nhật, chọn lọc theo hướng phản ánh được đặc điểm nền KT- XH thế giới, đại diện châu lục; có quan hệ đối ngoại chặt chẽ với Việt Nam; trong số đó có chú ý đến quốc gia, khu vực ở châu Á. Thời lượng giảm từ 10 tiết ở CT nâng cao tới 23 tiết ở CT chuẩn.

Trong chương trình mới có thêm phần chuẩn kiến thức, kĩ năng được cụ thể hoá ở các chủ đề của môn học sẽ được trình bày trong phần nội dung cụ thể dưới đây. Đó là căn cứ để biên soạn SGK, quản lí dạy học, đánh giá kết quả giáo dục ở từng môn học nhằm đảm bảo tính thống nhất, tính khả thi cũng như góp phần bảo đảm chất lượng và hiệu quả của quá trình giáo dục.

5. Nội dung 2 CT có cấu trúc cụ thể như sau:

a) Phần một: Khái quát nền kinh tế - xã hội thế giới:

+ Sự tương phản về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các nhóm nước phát triển, nhóm nước đang phát triển trên thế giới biểu hiện qua sự khác nhau về tổng sản phẩm quốc dân (GDP), GDP bình quân đầu người, chỉ số phát triển con người, đầu tư, nợ nước ngoài và những nguyên nhân gây nên tình trạng đó.

+ Xu hướng toàn cầu hoá, khu vực hoá đề cập tới mối quan hệ kinh tế phong phú, đa dạng giữa các quốc gia đang diễn ra trong khu vực, trên toàn cầu và đang tác động mạnh mẽ tới sự phát triển của mọi quốc gia, đến sự phát triển của nền kinh tế - xã hội toàn cầu.

+ Một số vấn đề mang tính toàn cầu. CT đã chọn lọc và đề cập đến một số vấn đề có liên quan đến địa lí học như bùng nổ dân số, già hoá dân số, ô nhiễm môi trường và những hậu quả của nó gây ra...

+ Một số vấn đề kinh tế - xã hội của châu lục và khu vực

CT mới bổ sung thêm kiến thức về một số vấn đề tiêu biểu của châu Phi, Mĩ La tinh và khu vực Tây Nam Á, Trung Á, nhằm giúp học sinh biết đến những vùng lãnh thổ lớn của thế giới hiện đang có nhiều sự kiện xảy ra. Mặt khác, phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập, Việt Nam cần quan tâm đến những khu vực có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế này.

+ Nội dung thực hành, tập trung vào kĩ năng phân tích tư liệu và viết báo cáo ngắn.

b) Phần hai: Địa lí khu vực và quốc gia, CT lựa chọn một số khu vực và quốc gia tiêu biểu trên thế giới.

+ Khu vực: Liên minh châu Âu và Đông Nam Á: kiến thức tập trung vào mối liên kết kinh tế của hai khu vực, như quá trình hình thành, mục tiêu, một số hoạt động và thành tựu;

+ Các quốc gia tiêu biểu: Hoa Kỳ, Liên bang Nga, Nhật Bản, Trung Quốc, Ô-xtrây-li-a (trong cả 2 CT) và Bra-xin, Pháp (trong Liên minh châu Âu), Ấn Độ, Ai Cập (chỉ có ở CT nâng cao). Mỗi quốc gia đều được đề cập đến vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên và đặc điểm dân cư, kinh tế. Trên nền tảng đó, ở từng quốc gia, CT nhấn mạnh một vài khía cạnh đặc thù. Ví dụ, đối với Hoa Kỳ là sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành và theo lãnh thổ; với Liên bang Nga là sự tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn gần đây và nguyên nhân. v.v.

+ Nội dung thực hành tập trung vào việc rèn luyện kĩ năng phân tích số liệu thống kê, xây dựng biểu đồ, đọc, nhận xét, giải thích hiện tượng địa lí kinh tế - xã hội cũng như tập viết báo cáo và trình bày một vấn đề liên quan đến một quốc gia cụ thể trên cơ sở tư liệu chọn lọc.

Các nội dung trên được cụ thể hoá trong chuẩn kiến thức, kĩ năng - được hiểu là các yêu cầu cơ bản, tối thiểu mà học sinh cần phải có và có thể đạt được - đó là điểm mới của CT Địa lí lớp 11. Chuẩn kiến thức, kĩ năng là căn cứ để biên soạn SGK, quản lí dạy học, đánh giá kết quả giáo dục ở từng môn học nhằm đảm bảo tính thống nhất, tính khả thi cũng như góp phần bảo đảm chất lượng và hiệu quả của quá trình giáo dục.

6. SGK Địa lí lớp 11 đã được biên soạn theo một số yêu cầu để có thể đạt được những đổi mới nhất định trong cuốn SGK. Đó là:

- Hướng hoạt động học tập của học sinh tới đích cụ thể ở từng bài học. Mục tiêu từng bài được trình bày trong phần in chữ nhỏ ở đầu mỗi bài. Điều này giúp học sinh có thói quen xác định tiêu đích cho bất cứ một việc làm nào.

- Tạo điều kiện để học sinh được làm việc thuận lợi: Học sinh được đưa vào tình huống cụ thể buộc phải làm việc và có điều kiện để thực hiện các công việc đó. Các lược đồ (ví dụ các trung tâm công nghiệp của các quốc gia,...), sơ đồ (Các cơ quan đầu não của EU,...) bảng số liệu (Cơ cấu GDP của một số quốc gia,...), biểu đồ (Tháp dân số CHLB Đức...), câu hỏi hướng dẫn (Dựa vào lược đồ nhận xét sự phân bố công nghiệp, nông nghiệp của một nước,...) là công cụ cần thiết và là điều kiện cho học sinh làm việc cả nhân hoặc nhóm.

- Khai thác tối đa sự hiểu biết về kiến thức địa lí mà HS đã tích lũy, từ những kiến thức đó, các em làm quen, tìm hiểu, mở rộng thêm kiến thức của mình. Các câu hỏi của sách giáo khoa thường giúp các em gắn kết các kiến thức cũ với kiến thức trong bài cần được khám phá và tiếp nhận.

- Hướng dẫn chu đáo để học sinh có thể tự làm việc. Nội dung từng bài được trình bày theo

cách cung cấp thông tin qua kênh hình (bản đồ, tranh ảnh, sơ đồ...), kênh chữ (đoạn văn mô tả) hoặc bằng cách yêu cầu học sinh tìm kiếm thu thập thông tin, nhất là những thông tin học sinh cần liên hệ từ bài học trước hoặc liên hệ thực tiễn cuộc sống, từ vốn kiến thức sẵn có của học sinh. Tiếp đó là các lệnh yêu cầu và hướng dẫn học sinh tự tìm tòi, khám phá và giải thích hiện tượng, sự vật địa lí với các tư liệu thông tin đó (Dựa vào số liệu và cơ cấu GDP trong bảng nhận xét tình hình phát triển kinh tế của một số quốc gia. Liên hệ kiến thức đã học để giải thích sự chênh lệch trong phát triển kinh tế). Ở cuối mỗi bài có các câu hỏi bài tập được trình bày dưới dạng khác nhau nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, phát triển tư duy, kĩ năng địa lí.

7. Cấu trúc sách giáo khoa đã phần nào chuyển tải yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học (PPDH). Do đó trong quá trình sử dụng sách giáo khoa, giáo viên cần chú ý tới các thành phần cấu trúc và chức năng của mỗi thành phần nhằm sử dụng tối đa sách giáo khoa, tăng cường hoạt động tích cực, chủ động cùng tham gia bài giảng của học sinh. Để triển khai SGK theo những yêu cầu mới, giáo viên cần quan tâm hơn nữa tới một số khâu của quá trình dạy học. Đó là:

- Thiết kế tức là lập kế hoạch cho quá trình dạy học về cả mục đích, nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức dạy học. Người giáo viên cần xuất phát từ mục đích và nội dung của bài học mà thiết kế những tình huống thích hợp để học sinh chiếm lĩnh nó thông qua hoạt động học tập tích cực, tự giác, sáng tạo theo hướng độc lập hoặc hợp tác, giao lưu. Bài địa lí nên được thiết kế theo công thức GIPO, trong đó:

- + G (Goal): Mục tiêu bài học
- + I (Input): Điều kiện, phương tiện dạy học
- + P (Process): các quá trình dạy học (các hoạt động, các bước đi cụ thể)
- + O (Output): Sản phẩm của bài học (kết quả đạt được ở học sinh)

- Tổ chức dạy học theo hướng:

- + Phát triển dạy học phân hoá (chú ý tới hoạt động độc lập của học sinh)
- + Phát triển hình thức học cả ở trong lớp và ngoài lớp
- + Tăng cường dạy học kiến tạo (phương pháp giải quyết vấn đề, dạy học bằng bài tập nhận thức, điều tra khảo sát...), dạy học hợp tác và tương tác (làm việc nhóm, thảo luận, dự án, đóng vai). Để đảm bảo thực hiện được vai trò tổ chức, hướng dẫn bài học, giáo viên cần lưu ý những hoạt động sau:

+ Giao nhiệm vụ (uỷ thác) tức là thông qua đặt vấn đề nhận thức, tạo động cơ hứng thú, người thầy biến ý đồ dạy của mình thành nhiệm vụ học tập tự nguyện, tự giác của trò và chuyển giao cho trò những tình huống để trò hoạt động và thích nghi.

+ Điều khiển quá trình hoạt động học tập của học sinh trên cơ sở thực hiện một hệ thống

mệnh lệnh, chỉ dẫn, trợ giúp, đánh giá (bao gồm cả sự đồng viên).

+ Thể chế hoá (đánh giá) tức là xác nhận, định vị kiến thức mới trong hệ thống tri thức đã có, đồng nhất hoá kiến thức riêng lẻ của học sinh thành tri thức khoa học xã hội, hướng dẫn vận dụng và ghi nhớ.

- Đa dạng hoá các hình thức và phương thức kiểm tra, đánh giá:

+ Kết hợp cả hình thức kiểm tra đánh giá bằng quan sát liên tục, có chủ định, nhất là trong giờ thực hành. Bên cạnh việc hỏi miệng, dụng câu hỏi tự luận, cần tăng cường các câu hỏi trắc nghiệm khách quan, nên áp dụng cả 5 loại câu hỏi trắc nghiệm khách quan (Câu hỏi đúng – sai; câu hỏi điển khuyết; câu hỏi đối chiếu ghép đôi; câu hỏi nhiều lựa chọn; câu hỏi trả lời ngắn), các bài tập....

+ Đối với các bài kiểm tra bao gồm cả câu trắc nghiệm khách quan và câu trắc nghiệm tự luận: Trọng số điểm phân chia cho hai loại trắc nghiệm có thể là: 30-40% (tức là 3-4 điểm) dành cho các câu trắc nghiệm khách quan.

+ Cần chú ý kiểm tra cả kiến thức và kĩ năng của học sinh ở các mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng.

+ Đối với những bài kiểm tra tổng kết (kiểm tra 1 tiết), giáo viên cần xây dựng ma trận hai chiều để thể hiện một cách tổng hợp nội dung, hình thức và mức độ kiểm tra đánh giá.

+ Kết hợp việc đánh giá của giáo viên với việc tự đánh giá của học sinh.

8. Kết luận

Đổi mới môn học Địa lí ở lớp 11 đã được thể hiện trong CT, SGK. Những điều trình bày ở trên chỉ nhằm giúp giáo viên thấy rõ các điểm đổi mới trong quá trình nghiên cứu, phân tích nội dung, xác định phương pháp cho phù hợp với từng đối tượng học sinh cụ thể ở các địa phương, nhằm đạt được mục tiêu, được thể hiện qua các chuẩn mực đã nêu trong CT. Hi vọng các gợi ý trong bài báo này có thể giúp ích phần nào cho các thầy, cô giáo dạy địa lí lớp 11, tuy nhiên điều quyết định cho thành công trong dạy học tùy thuộc vào sự nỗ lực mang tính sáng tạo của người dạy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chương trình giáo dục phổ thông, cấp THPT, môn Địa lí. Bộ GD&ĐT, NXB Giáo dục, 2006.
2. Sách giáo khoa Địa lí lớp 11, Nguyễn Thị Minh Phương chủ biên, NXB Giáo dục, 2006.
3. Sách giáo viên Địa lí lớp 11, Nguyễn Thị Minh Phương chủ biên, NXB Giáo dục, 2006.
4. Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện CT, SGK lớp 11, môn Địa lí, Nguyễn Thị Minh Phương chủ biên, NXB Giáo dục, 2007.

SUMMARY

The article presents a number of new points in the geography 11 syllabus and textbook.